SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT HỒ THỊ BI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: …/KH-THPT.HTB

TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 09 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2021 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ văn bản 2380 /SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020 - 2021;

Căn cứ công văn số 2310 /SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 08 năm 2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch năm học 2021 - 2022, trường THPT Hồ Thị Bi xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2021 - 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Đơn vị luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Huyện ủy Hóc Môn và Sở Giáo dục - Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhà trường mới xây dựng, cơ sở khang trang, thoáng mát, đầy đủ phòng học và phòng chức năng.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý của trường dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đội ngũ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, yêu nghề, tích cực nghiên cứu, giảng dạy.

- Đa số phụ huynh ngày càng quan tâm hơn đến việc học tập của học sinh. Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến nhà trường, có những đóng góp tích cực trong điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, tiếp cận Công nghệ thông tin nhanh chóng, dễ dàng thích ứng với việc dạy trực tuyến.

2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên đa số còn trẻ, một số chưa có nhiều kinh nghiệm trong dạy học

và quản lý học sinh.

- Thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu, chưa đủ đáp ứng để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Điểm tuyển sinh lớp 10 của trường thấp, một số học sinh thiếu nỗ lực, chưa cố gắng nên kết quả học tập, rèn luyện hạn chế.

- Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa phối hợp tốt với nhà trường trong công tác quản lý và giáo dục học sinh.

- Học sinh ở vùng ngoại thành nên hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu phương tiện để học trực tuyến (máy tính, điện thoại thông minh, đường truyền Internet,…)

3. Tình hình cán bộ, giáo viên và học sinh năm học 2021-2022

3.1. Cán bộ, giáo viên nhân viên

Stt	Tổ	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Trình độ		Ghi chú
					Trên Đại học	Đại học	
1	Cán bộ quản lý	2	1	2	2	0	
2	Toán	13	6	4	6	7	
3	Lý	5	4	1	3	2	
4	Hóa	6	3	2	3	3	
5	Sinh	3	2	0	1	2	
6	Tin - Công nghệ	5	3	1	0	5	
7	Ngữ văn	8	7	3	2	6	
8	Sử	4	2	2	1	3	
9	Địa	3	1	2	0	3	
10	GDCD	3	3	1	1	2	
11	Tiếng Anh	7	6	0	0	7	
12	Thể dục - QPAN	6	3	2	0	6	
13	Văn phòng	3	2	1	0	3	
Tổng		**68**	**43**	**21**	**19**	**49**	

3.2. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		Tổng số	Nữ	Dân tộc				
10	15	684	368	2	46	17	10	5
11	15	645	349	13	43	8	6	5
12	15	603	343	12	40	0	11	6
Cộng	45	1932	1060	27	43	25	27	16

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Phương hướng

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường;

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT) đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng;

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá (Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông.

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ GDĐT (Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục thành phố:

+ Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông

minh và quá trình hội nhập quốc tế.

+ Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.

+ Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

+ Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Xây dựng tập thể sư phạm " kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm, đạo đức và tri thức, đoàn kết và nghĩa tình"; hoàn thành tốt công tác chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng nhà trường là môi trường văn hoá, dân chủ;

- Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý của Hiệu trưởng trong chỉ đạo chuyên môn; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường,

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm, linh hoạt, sáng tạo chương trình và kế hoạch giáo dục. Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình giáo dục phổ thông;

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng thời lượng các hoạt động giáo dục. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, nghiên cứu khoa học, ngoài giờ lên lớp phù hợp với trình độ học sinh.

- Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh: Đảm bảo số tiết, dạy đúng chương trình; tổ chức cho học sinh học bơi, học võ và cầu lông trong giờ tự chọn; tổ chức và tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp.

- Dạy nghề phổ thông, giáo dục hướng nghiệp: Rà soát chương trình dạy nghề, chọn lựa, bổ sung các chương trình dạy nghề đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phù hợp với kinh tế xã hội địa phương và điều kiện của nhà trường;

- Công tác y tế học đường: Triển khai văn bản hướng dẫn công tác y tế trường học, chương trình phòng chống dịch bệnh. Tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho học sinh. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh; tham gia tập huấn y tế, trang bị thuốc chăm sóc sức khỏe ban đầu; cung cấp nước sạch, đủ nhà vệ sinh phục vụ học sinh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; quan tâm công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

- An ninh, an toàn trường học: Tăng cường giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật; xử lý những trường hợp học sinh không tuân thủ luật giao thông. Phối hợp công an

địa phương đảm bảo an ninh trật tự khu vực quanh trường. Kiểm tra định kỳ cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường như: hệ thống điện, bồn chứa nước, hóa chất thí nghiệm, hệ thống cây xanh, loại bỏ những yếu tố ảnh hưởng đến an toàn trường học; bổ sung thiết bị, tập huấn phòng cháy chữa cháy.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh và kiểm định chất lượng giáo dục. Nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào. Tổ chức tự đánh giá, đăng ký đánh giá ngoài, thực hiện thường xuyên việc kiểm định chất lượng giáo dục đối với đơn vị.

- Thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Quản lý dạy thêm học thêm. Phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan dạy thêm, học thêm cho cán bộ, giáo viên trong đơn vị. Giám sát việc chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm, xử lý nghiêm trường hợp giáo viên ép học sinh học thêm bất kỳ hình thức nào.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, sử dụng mô hình dạy học kết hợp giữa lớp học truyền thống với lớp học trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong tổ chức, quản lí hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập học sinh. Sử dụng công nghệ thông tin trong liên hệ, phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; tổ chức, tham gia hội nghị bằng hình thức trực tuyến.

- Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng. Xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp đặc điểm tình hình phát triển của nhà trường, thực hiện các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

3. Chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Giáo viên

- 100% tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch tổ bộ môn.

- 100% giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên; tích cực thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh.

- 100% giáo viên đăng ký dạy tốt 1 lần/giáo viên/năm học (trong tiết dạy sử dụng phương pháp dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo dự án, dạy chuyên đề, sử dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học).

- 100% tổ bộ môn thực hiện hoạt động chuyên môn trên "Trường học kết nối" và cổng thông tin nhà trường, khai thác công năng phần mềm Vietschool trong việc quản lý học sinh và công tác báo cáo thỉnh thị.

- Mỗi tổ chuyên môn đề cử ít nhất một giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp trường và thực hiện đúng tiến độ đề ra trong kế hoạch.

- Mỗi tổ chuyên môn phải tổ chức được ít nhất một trong những hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM, tiết học ngoài nhà trường, trải nghiệm thực tiễn, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, "sử dụng di sản trong dạy học đối với môn Lịch sử và Địa lý"; tham gia các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi về chuyên môn do Sở GD-ĐT tổ chức.

3.2. Học sinh

- Thực hiện đầy chủ các chế độ đối với học sinh thuộc diện chính sách; không để học sinh có hoàn cảnh khó khăn mà phải nghỉ học.

- Thực hiện các biện pháp giáo dục để không có học sinh bị đình chỉ học tập, không có học sinh vi phạm phải ra hội đồng kỷ luật.

- Học sinh đạt hạnh kiểm khá - tốt trên 80%, hạnh kiểm yếu dưới 5%;

- Học sinh đạt học lực giỏi trên 5%, học lực yếu - kém dưới 5%; lên lớp trên 95%, bỏ học dưới 2%.

- Có học sinh dự thi đạt giải ở các kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố; tham gia các hội thi, cuộc thi do Sở GDĐT tổ chức.

- Trên 95% học sinh được phổ cập bơi, phòng chống đuối nước và tham gia rèn luyện một môn thể thao tự chọn.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức học sinh

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể CB-GV-CNV tuân thủ các qui định của pháp luật và của Ngành; tiếp tục thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12 tháng 06 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục từ năm học 2013- 2014.

- Xây dựng môi trường sư phạm " kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm, đạo đức và tri thức, đoàn kết và nghĩa tình". Xây dựng mối quan hệ thân thiện trong đội ngũ CB-GV-CNV, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau; giữa nhà trường với CMHS; giữa các bộ phận giáo dục trong nhà trường GVCN - Giám thị - GV dạy lớp trong việc quản lý và giáo dục HS.

- Thực hiện tốt Qui chế dân chủ trong nhà trường, thông qua việc xây dựng Qui chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Công khai tài chánh từng quý trong năm, chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách cho CB-GV-CNV, công khai phân công nhiệm vụ và đánh giá công chức hằng năm. Giữ vững niềm tin giữa giáo viên và lãnh đạo nhà trường.

- Tổ chức cho CB-GV-CNV tự nghiên cứu, bồi dưỡng chính trị, pháp luật hè.

- Phối hợp với Công đoàn nhà trường tổ chức phong trào "Thi đua dạy tốt - học tốt",

Hội thi "Giáo viên dạy giỏi", xây dựng tiêu chuẩn thi đua GV-CNV, đảm bảo tính toàn diện, công bằng và khả thi.

- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội nhằm động viên, quan tâm học sinh trong việc tập và rèn luyện đạo đức. Ngăn chặn kịp thời những hiện tượng tiêu cực, hạn chế những ảnh hưởng xấu từ bên ngoài tác động vào học sinh.

- Thực hiện đa dạng các hình thức thông tin tuyên truyền nhằm chuyển tải đầy đủ nội dung cần tuyên truyền đến học sinh và CMHS thông qua GVBM, GVCN và Đoàn thanh niên, Website nhà trường, thông tin từ phần mềm Vietschool.

- Tổ chức đối thoại định kỳ 2 lần/HK giữa Lãnh đạo nhà trường và đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ đoàn học sinh, qua đó kịp thời nắm bắt tình hình học tập và rèn luyện của học sinh, đồng thời lắng nghe tâm tư nguyện vọng của các em để có biện pháp giáo dục phù hợp.

- GVCN, giáo viên dạy bộ môn đều phải lập kế hoạch chương trình lồng ghép, tích hợp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh, trong bộ môn mình đảm nhiệm.

- Đoàn trường xây dựng chương trình hoạt động trong đó tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng môi trường văn hóa học đường.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Hiệu trưởng lập danh sách đề cử giáo viên tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về chuyên môn và các lĩnh vực khác do Sở GD-ĐT tổ chức, sau đó tổ chức tập huấn lại cho cán bộ, giáo viên trong trường theo đúng yêu cầu.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên; 100% giáo viên hoàn thành lớp bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông mới; chuẩn về trình độ tin học và Anh văn theo chuẩn chức danh nghề nghiệp; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho thầy cô tham gia các lớp sau Đại học. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn của Bộ GD-ĐT.

- Tham gia hoạt động Cụm chuyên môn để học hỏi kinh nghiệm chuyên môn của trường bạn.

- Chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn về dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên và Kế hoạch tổ chuyên môn.

- Tổ trưởng chuyên môn tăng cường quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, đánh giá kết quả học tập của học sinh, có kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học bộ môn, trao đổi góp ý chuyên môn sau khi dự giờ thăm lớp. Cập nhật kịp thời, công khai, phân

tích kết quả học tập của học sinh giúp cho giáo viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp.

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng CNTT vào công tác chuyên môn, công tác lưu trữ, công tác kiểm tra đánh giá học sinh và hoạt động giảng dạy.

- Khuyến khích giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, Cụm chuyên môn, cấp Thành phố. Từng tổ chuyên môn tiến hành sưu tầm, hình thành dần "Ngân hàng đề thi trắc nghiệm" làm tư liệu giảng dạy cho từng thành viên.

3. Giải pháp nâng cao sinh hoạt tổ bộ môn

- Tổ chuyên môn duy trì họp 2 tuần/ lần theo qui định của Điều lệ nhà trường, tập trung nhiều thời gian cho việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG. Thông tin mang tính chất hành chính tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm đọc và tinh gọn nội dung gửi cho các thành viên trong tổ qua hệ thống email hoặc bằng văn bản.

- Căn cứ kế hoạch chuyên môn của nhà trường, tổ chuyên môn trao đổi, thảo luận với các thành viên trong tổ xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ; thảo luận các mục tiêu và giải pháp đề ra trong kế hoạch; mạnh dạn trao đổi nghiệp vụ sư phạm, kiến thức chuyên môn và chất lượng đào tạo từng thành viên.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, 3 lần/học kỳ, ghi rõ nội dung vào sổ biên bản; phát huy nội dung giảng dạy STEM đã thực hiện trong năm học cũ và tiếp tục xây dựng nội dung mới trong năm học 2021-2022.

4. Giải pháp đổi mới phương pháp dạy học

- Tăng cường sử dụng trang thiết bị CNTT phục vụ hoạt động dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả. Tận dụng mạng xã hội, các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung, xây dựng nguồn học liệu số để nâng cao chất lượng dạy học.

- Tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp "Bàn tay nặn bột, dạy học theo dự án, dạy học theo phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học tích hợp liên môn, dạy học theo chủ đề, sử dụng di sản trong hoạt động dạy học, trải nghiệm thực tiễn,…Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 01 phương pháp dần đưa hoạt động phát triển rộng rãi trong các tổ.

Dạy học theo nghiên cứu bài học: Toán, Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn.

Dạy học theo dự án: Vật Lý, Hóa học, Tin học.

Dạy học theo chủ đề: Ngữ văn, Lịch sử, Ngoại ngữ.

Dạy học tích hợp liên môn: Sinh vật; GDCD.

Dạy học bằng di sản, nội dung giáo dục địa phương: Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý.

Dạy học trải nghiệm thực tiễn: TD - QPAN, Công nghệ, Sinh học.

Tiết học ngoài nhà trường: Địa lý, Lịch sử.

CLB học thuật, nghiên cứu khoa học: Toán, Vật Lý, Hóa học, Ngữ văn.

Dạy học bổ sung chương trình nước ngoài, dạy học với giáo viên nước ngoài: Ngoại ngữ.

Dạy Tin học để học sinh thi Tin học theo chứng chỉ Tin học quốc tế.

5. Giải pháp thực hiện giáo dục STEM

- Mỗi tổ chuyên môn thuộc lĩnh vực tự nhiên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học phải tổ chức được ít nhất một hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM/học kỳ.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch tập huấn chuyên sâu từng bộ môn theo định hướng giáo dục STEM cho giáo viên.

6. Giải pháp thực hiện kế hoạch giáo dục

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch của tổ dựa trên kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường, cần lưu ý các giải pháp thực hiện phải cụ thể, sát tình hình thực tế của đơn vị tổ.

- Tổ trưởng chuyên môn cần phân công nhân sự hợp lý phù hợp với sở trường của từng giáo viên như công tác đào tạo học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, tham gia hội thi giáo viên giỏi, tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện các tiết dạy ngoài trường, trải nghiệm thực tiễn, sử dụng di sản trong hoạt động giảng dạy bên cạnh đó cần bố trí thời gian hợp lý để thực hiện có hiệu quả các hoạt động trên.

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình giảng dạy bộ môn theo định hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng khối lớp, dần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về giáo dục hoà nhập; thực hiện kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với khả năng của từng cá nhân và quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật; có phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập.

7. Giải pháp đổi mới kiểm tra đánh giá

- Kế hoạch thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ chung dành cho 9 môn xây dựng từ đầu năm học, gửi đến TTCM giúp GVBM định hướng việc dạy, gửi đến GVCN giúp HS định hướng việc học.

- Thực hiện việc kiểm tra, thi cử nghiêm túc theo đúng qui chế; tiếp tục hoàn thiện Qui chế về tổ chức kiểm tra thi cử trong nhà trường; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Kết hợp hài hòa giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm, giữa lý thuyết và thực hành trong các bài kiểm tra. Từng bước nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Đối với các môn khoa học xã hội cần tăng cường các câu hỏi mở, gắn với tình hình thời sự quốc tế và đất nước để học sinh được bài tỏ chính kiến của mình; khi chấm bài kiểm tra phải có nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình.

8. Giải pháp thực hiện chương trình môn học

- Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, hướng dẫn tinh giản và đề nghị của các tổ chuyên môn, nhà trường ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Văn học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Thể dục, Quốc phòng,Tự chọn, Hoạt động Giáo dục Ngoài giờ lên lớp, Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.

- Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, nhà trường ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

STT	MÔN HỌC VÀ HĐGD	KHỐI 10		KHỐI 11		KHỐI 12	
		HKI	HKII	HKI	HKII	HKI	HKII
1	Toán học	54	51	72	51	72	51
2	Vật lý	36	34	37	33	35	35
3	Hóa học	36	34	36	34	36	34
4	Sinh học	19	16	27	25	27	25
5	Ngữ văn	54	51	72	51	54	51
6	Lịch sử	18	34	18	17	35	17
7	Địa lý	35	17	18	17	18	34
8	Anh văn	53	52	52	53	53	52
9	GDCD	18	17	18	17	18	17
10	Công nghệ	18	34	18	34	18	17
11	GDQP	18	17	18	17	18	17
12	Tin học	36	34	36	17	18	34

13	SHTT	38	36	38	36	38	36
14	Thể dục	36	34	36	34	36	34
15	NGLL	10	8	10	8	10	8
16	GDHN	5	4	5	4	5	4
17	Tự chọn	72	68	54	68	72	68
Số tiết học kỳ		**556**	**541**	**565**	**516**	**563**	**534**
Số tiết năm học		**1097**		**1081**		**1097**	

- Thực hiện kế hoạch giảng dạy năm học tổ trưởng chuyên môn lưu ý đến phần điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/09/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; soạn giảng theo đúng chuẩn kiến thức – kỹ năng theo QĐ số 16/2006/QĐ-BGD-ĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ trưởng xây dựng Kế hoạch giảng dạy bộ môn cần bám sát kế hoạch thời gian năm học và thời lượng tiết dạy buổi 2, thiết kế các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, cần đảm bảo có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tiễn và kiểm tra định kỳ. Kế hoạch giảng dạy của tổ chuyên môn do lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

- Tổ Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý sử dụng bộ tài liệu về giáo dục địa phương do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của Phòng Giáo dục trung học.

9. Giải pháp nâng cao bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu

9.1. Đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

- Đào tạo bồi dưỡng học sinh giỏi với 9 bộ môn: Toán, Vật lý, Hóa,Tin học**,** Ngữ văn, Ngoại ngữ, Sinh học, Lịch sử và Địa lý.

- Thời gian bắt đầu giảng dạy 14/9/2020, số tiết dạy 3 tiết/môn/tuần dạy vào chiều thứ 6, tổng số tiết cho cả đợt 70 tiết/môn/năm học; thi máy tính cầm tay 30 tiết/môn/năm học.

- Thời gian tham gia các hội thi: Kỳ thi Học sinh giỏi, Kỳ thi Olympic thành phố.

Đối tượng học sinh: do tổ trưởng lập danh sách sau khi nhận được thông tin từ giáo viên bộ môn.

- Giao cho tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy và đề xuất cho Hiệu trưởng việc phân công giáo viên giảng dạy, đảm bảo các yêu cầu sau: giáo viên giảng dạy phải có tâm huyết, có năng lực và ổn định chuyên dạy một khối lớp trong nhiều năm; tránh tình trạng phân công dàn trãi và không ổn định.

- Giao cho bộ phận học vụ hoàn tất thủ tục đăng ký dự thi và hoàn tất hồ sơ cho từng học sinh tham gia các kỳ thi.

- Giao cho bộ phận thư viện hỗ trợ các tổ bộ môn tài liệu giảng dạy hiện có và trang bị mới.

9.2. Đối với công tác phụ đạo học sinh yếu

- Giáo viên bộ môn có trách nhiệm rà soát, kiểm tra, lập danh sách học sinh yếu kém bộ môn, chủ động phụ đạo học sinh yếu của mình.

- Ngoài ra đầu Học kỳ 2 trường tổ chức dạy tập trung phụ đạo học sinh yếu các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Ngoại ngữ 2 tiết/tuần, danh sách học sinh yếu do giáo viên bộ môn đề nghị, thời gian học tổ chức học ngoài giờ, không thu học phí hoc sinh học phụ đạo.

- Giáo viên dạy bồi dưỡng sẽ do Hiệu trưởng phân công sau khi tham khảo ý kiến tổ trưởng chuyên môn.

- Giáo viên dạy phụ đạo phải có kế hoạch giảng dạy phù hợp với đối tượng, đảm bảo sự tiến bộ cho học sinh để hạn chế tối đa học sinh bị lưu ban.

10. Giải pháp thực hiện đề án "Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông"

- Động viên thầy cô giáo dạy Ngoại ngữ tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở GD-ĐT tổ chức để cập nhật trình độ theo chuẩn quy định.

- Liên kết với công ty TNHH ĐT&PT Giáo dục Trí Tài Việt đưa giáo viên bản ngữ dạy 2 tiết/tuần cho khối 10, 11 để rèn kỹ năng giao tiếp cho học sinh. Qua các tiết học với người nước ngoài Tổ Ngoại ngữ phối hợp kiểm tra kỹ năng nghe, nói của học sinh qua bài kiểm tra hệ số 1.

- Phối hợp với Ban Đại diện CMHS thỏa thuận mức thu học phí phù hợp, đảm bảo cho tất cả học sinh được học với giáo viên nước ngoài.

- Thời gian tổ chức học anh văn bản ngữ dành cho học sinh khối 10, 11 bắt đầu từ 17/9/2021.

11. Giải pháp nâng cao hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp

- Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp năm học 2021-2022. Ban chỉ đạo hoạt đông GDNGLL-HN có kế hoạch tổ chức cụ thể, hướng dẫn GVCN tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp theo trương trình của Bộ GD-ĐT sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức hoạt động hiệu quả Ban Tư vấn Hướng nghiệp của nhà trường, Đoàn trường tổ chức Ngày hội hướng nghiệp cho học sinh.

- Phối hợp với Báo Giáo dục tổ chức các buổi hướng nghiệp cho học sinh cùng với sự tham gia của các trường Đại học, Cao đẳng trong khu vực.

- Tổ chức cho học sinh mỗi khối tham quan, học tập nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào thực tế đời sống xã hội, giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, vệ sinh môi trường, giới tính…

- Ban chỉ đạo hoạt động GDNGLL-HN có trách nhiệm:

+ Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của giáo viên chủ nhiệm: Kế hoạch dạy học, giáo án giảng dạy các chủ đề theo quy định 09 chủ đề/năm học. Việc tổ chức điều hành, quản lý học sinh đối với các tiết học ngoài nhà trường.

+ Đánh giá kết quả hoạt động của học sinh: Ý thức, thái độ, kết quả thực hiện của học sinh khi tham gia các hoạt động GDNGLL-HN theo kế hoạch của nhà trường.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm nhằm kịp thời điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện công tác tổ chức thực hiện.

13. Giải pháp thực hiện giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng an ninh

- Thực hiện giảng dạy đầy đủ các môn GD thể chất và QPAN theo phân phối chương trình của Bộ GD-ĐT.

- Tăng cường cơ sở vật chất để đáp ứng việc giảng dạy và nâng cao sức khoẻ cho học sinh trong nhà trường.

- Tổ trưởng TD - QPAN phân công nhân sự bảo quản, cất giữ dụng cụ môn QPAN có biên bản bàn giao; lập kế hoạch mua sắm trang bị mới đồ dùng dạy học.

- Tổ trưởng TD - QPAN lập kế hoạch kiểm tra thể lực học sinh đầu năm học, lập kế hoạch giảng dạy các môn học tự chọn như Cầu lông, Bóng chuyền.

- Tổ TD - QPAN phối hợp với Đoàn thanh niên tổ chức các bài tập thể dục vào giờ chơi dưới hình thức thi đua tranh tài giữa các lớp.

- Thành lập các câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông để chuẩn bị cho việc thành lập đội tuyển tham gia các kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức.

- Tổ chức việc phổ cập dạy và học bơi, từng bước thực hiện việc dạy và học võ thuật

cổ truyền Việt Nam trong nhà trường phù hợp với điều kiện cụ thể đơn vị.

15. Giải pháp thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày

- Căn cứ công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về Hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch giảng dạy của Tổ chuyên môn Văn, Toán, Tiếng Anh, Sử, GDCD, Địa, Lý, Hóa, Sinh đề nghị và được hiệu trưởng phê duyệt.

- Tổ chuyên môn, giáo viên, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học buổi 2.

- Tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình trước đám đông, văn thể mỹ, phát huy thế mạnh câu lạc bộ học thuật – sở thích – năng khiếu.

- Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 45 lớp với tổng số 1932 học sinh.

- Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo qui định của Bộ GD-ĐT và hướng dẫn của Sở GD-ĐT, buổi 2 học sinh sẽ được luyện tập, ôn tập và nâng cao để bổ sung kiến thức kỹ năng ở các môn: Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa. Cụ thể như sau:

MÔN	HỌC KỲ I			HỌC KỲ II			Ghi chú
	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Khối 10	Khối 11	Khối 12	
Toán	2	2	2	2	2	2	
Ngữ văn	2	2	2	2	2	2	
Ngoại ngữ	2	2	2	2	2	2	
Vật lý	1	1	1	1	1	1	12KHTN
Hóa học	1	1	1	1	1	1	12KHTN
Sinh học	0	0	1	0	0	1	12KHTN
Lịch sử	0	0	1	0	0	1	12KHXH
Địa lý	0	0	1	0	0	1	12KHXH
GDCD	0	0	1	0	0	1	12KHXH
TD tự chọn	1	1	1	1	1	1	12 tuần
AV bản ngữ	2	2	0	2	2	0	

16. Giải pháp đẩy mạnh công tác thi đua khen thưởng

- Phối hợp với BCH Công đoàn cơ sở tổ chức đăng ký danh hiệu thi đua ngay từ đầu

năm học.

- Tổ chuyên môn cần có những đánh giá xác thực đúng đắn, có cơ sở khoa học khi xem xét, đánh giá thi đua khen thưởng giáo viên thể hiện thông qua kết quả giảng dạy, hồ sơ chuyên môn, kết quả học tập của học sinh, kết quả thực hiện qui chế chuyên môn, công tác kiêm nhiệm và việc tham gia các hoạt động khác trong nhà trường.

- Giáo viên có những thành tích cụ thể và nổi bật đạt giải trong các cuộc thi dành cho giáo viên, hướng dẫn học sinh dự thi KHKT, đào tạo học sinh giỏi, huấn luyện học sinh tham gia các giải đấu thể dục thể thao cấp thành phố .

17. Giải pháp sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất

- Tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức kiểm tra thiết bị dạy học để đảm bảo điều kiện dạy học; đề xuất và thực hiện việc mua sắm sửa chữa thiết bị dạy học giúp giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục, nhằm đạt mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia và xây dựng Nông thôn mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý - chỉ đạo - kiểm tra

- Phó Hiệu trưởng: Phụ trách chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm toàn diện các hoạt động trong nhà trường, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục, hoạt động chuyên môn.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Phó Hiệu trưởng chuyên môn có trách nhiệm báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo các nội dung liên quan đến công tác chuyên môn theo quy định.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, triển khai thực hiện các nội dung đề ra trong kế hoạch đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 của trường THPT Hồ Thị Bi.

Nơi nhận:
- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Đoàn thể trong trường (để phối hợp);
- TTCM, GVCN, GVBM (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Tòng